

Số: 860/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 820/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị Vân A**, sinh năm 1984

Căn cước công dân số: 031184000xxx

Nơi cư trú: Số 10/64, tổ 14 phường S, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường P, thành phố Hà Nội).

Bị đơn: **Anh Lê Xuân Q**, sinh năm 1980

Căn cước công dân số: 033080000xxx

Nơi cư trú: Số 10/64, tổ 14 phường S, quận L, thành phố Hà Nội (nay là phường P, thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Vân A và anh Lê Xuân Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị Hoàng Thị Vân A và anh Lê Xuân Q có 02 con chung là cháu Lê Hoàng Mỹ H, sinh ngày 21/6/2014 và cháu Lê Hoàng Thế Q, sinh ngày 21/6/2014.

Khi ly hôn, chị Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H; anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của chị Vân A, anh Q cho đến khi cháu Q, cháu H thành niên đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị Hoàng Thị Vân A và anh Lê Xuân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Vân A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002169 ngày 27/7/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội. Trả lại cho chị Hoàng Thị Vân A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5, thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã N, tỉnh Hưng Yên
(ĐKKH số 78 ngày 16/10/2007 tại UBND xã N);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam